

**TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM BAO BÌ BÌM SƠN**



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019**

Bìm Sơn, ngày 24 tháng 2 năm 2020

Phụ lục số 04

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán).

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty: Công ty cổ phần ViCem bao bì Bim Sơn

Năm báo cáo: 2019

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần ViCem bao bì Bim Sơn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2800508928
- Vốn điều lệ: 38.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 38.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Phường Lam Sơn - Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa
- Số điện thoại: 02373 825 632 - 02373 767 474
- Số FAX: 02373 825 633
- Website: www.baobibimson.vn
- Mã cổ phiếu: BPC

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Ngày 05/12/1992, phân xưởng sản xuất vỏ bao thủ công được thành lập theo Quyết định số 1020 XMBS/TCLĐ của Giám đốc Nhà máy xi măng Bim Sơn (nay là Công ty cổ phần XMBS).

- Ngày 27/8/1994, Bộ trưởng Bộ xây dựng có Quyết định số 367 BXD/KH-ĐT phê duyệt dự toán công trình xây dựng xưởng sản xuất vỏ bao PP Công ty xi măng Bim Sơn công suất 20 triệu vỏ bao/năm với tổng giá trị đầu tư trên 60 tỷ đồng. Công trình được thi công, nghiệm thu và đưa vào sử dụng ngày 26/5/1995.

- Ngày 08/1/1999, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 04/1999/QĐ-TTg, về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước phân xưởng may bao thuộc Công ty xi măng Bim Sơn thành Công ty cổ phần Bao bì Bim Sơn.

- Ngày 01/7/1999 Công ty cổ phần Bao bì Bim Sơn chính thức đi vào hoạt động với số vốn điều lệ là 38 tỷ đồng trong đó vốn Nhà nước chiếm 50% tương đương 19 tỷ đồng

- Sau hơn 2 năm đi vào hoạt động và phát triển, Công ty đã có chủ trương đưa cổ phiếu của Công ty ra niêm yết trên thị trường chứng khoán với sự tư vấn của Công ty chứng khoán Bảo Việt BVSC. Ngày 08/3/2002 Công ty đã chính thức được UBCK NN cấp giấy phép Niêm yết cổ phiếu trên Trung tâm GDCK. Ngày 11/4/2002 cổ phiếu của Công ty giao dịch phiên đầu tiên trên TTGDCK TP.HCM.

- Thực hiện chủ trương chuyển cổ phiếu sang niêm yết trên Sở GDCK Hà Nội (do không đáp ứng đủ điều kiện tăng VDL lên 80 tỷ đồng trên Sở GDCK TP.HCM). Công ty đã phối hợp với đơn vị tư vấn BVSC hoàn thiện hồ sơ theo quy định để đưa cổ phiếu của Công ty lên giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội vào ngày 08/06/2009.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

❖ **Ngành nghề kinh doanh:**

- ✓ Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa chi tiết: Sản xuất, kinh doanh các loại bao bì từ nhựa và giấy;
- ✓ Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: kinh doanh các loại bao bì từ nhựa giấy;
- ✓ Xuất nhập khẩu bao bì các loại, thiết bị, vật tư và phụ tùng sản xuất bao bì.

❖ **Địa bàn kinh doanh:**

Sản phẩm vỏ bao của Công ty được tiêu thụ ở một số đơn vị khách hàng như: Công ty cổ phần xi măng VICem Bim Sơn, Công ty xi măng Nghi Sơn, Công ty cổ phần xi măng VICem Hoàng Mai, Công ty cổ phần xi măng VICem Bút Sơn, Công ty cổ phần xi măng VICem Sông Thao, Công ty cổ phần xi măng Hướng Dương, Công ty TNHH xi măng Long Sơn và một số khách hàng khác. Đặc biệt thị trường lớn và ổn định là Công ty cổ phần xi măng VICem Bim Sơn với vị trí địa lý thuận lợi ngay liền kề. BPC luôn cung cấp khoảng từ 60-65% lượng vỏ bao mà Công ty cổ phần xi măng VICem Bim Sơn nhập vào, với mẫu mã đẹp và chất lượng ổn định.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

❖ **Mô hình quản trị:**

Mô hình quản trị công ty tuân theo mô hình quản trị của Công ty đại chúng niêm yết. Bao gồm: Đại hội đồng cổ đông; Ban kiểm soát; Hội đồng quản trị; Ban điều hành đứng đầu là giám đốc các phó giám đốc và kế toán trưởng.

❖ **Cơ cấu bộ máy quản lý:**

- Hội đồng quản trị gồm: 5 thành viên
- Ban kiểm soát gồm: 3 thành viên
- Ban điều hành gồm: 3 thành viên

❖ **Các công ty con, công ty liên kết: không có**

5. Định hướng phát triển:

❖ **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

Ngoài những khách hàng chính là thành viên trong Tổng công ty công nghiệp xi măng Việt Nam như: Công ty cổ phần xi măng VICem Bim Sơn, Công ty cổ phần xi măng VICem Hoàng Mai, Công ty cổ phần xi măng Bút Sơn, Công ty cổ phần xi măng VICem Sông Thao. Công ty tiếp tục tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ vỏ bao đối với những khách hàng ngoài tiềm năng, nhằm tăng tính chủ động trong SXKD.

Trong các năm tiếp theo, Công ty tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được phấn đấu hoàn thành kế hoạch đề ra, các chỉ tiêu chính như sản lượng sản xuất, sản lượng tiêu thụ, doanh thu, lợi nhuận và thu nhập của người lao động không ngừng tăng trưởng qua các năm.

❖ **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

Bên cạnh việc tiếp tục duy trì sản xuất vỏ bao xi măng truyền thống phục vụ cho nhu cầu khách hàng, với công suất 60-65 triệu vỏ bao/năm. Xu hướng sử dụng sản phẩm xi măng rời ngày càng tăng, nắm bắt xu hướng đó.

Để đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty, nhân tố con người là một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu. Vì vậy cần tiếp tục đổi mới phương thức đào tạo và đào tạo lại, bồi dưỡng nhằm sớm có được một đội ngũ cán bộ quản lý kinh tế, quản lý kỹ thuật đủ mạnh, năng động, sáng

tạo, có bản lĩnh kinh doanh trong nền kinh tế thị trường, làm chủ công nghệ hiện đại, tiếp thu được công nghệ sản xuất tiên tiến; xây dựng được đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề nhằm không ngừng nâng cao năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh để hội nhập với khu vực và thế giới.

❖ **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:**

Tham gia tích cực vào bảo vệ môi trường và đóng góp từ thiện cho xã hội.

6. Các rủi ro:

Các chính sách thay đổi của Nhà nước, sự biến động kinh tế trong nước và thế giới là những nguyên nhân tác động trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó sự biến động của giá dầu mỏ sẽ tác động đến giá đầu vào của nguyên vật liệu chính là hạt nhựa tạo sợi, hạt nhựa tráng màng ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

❖ **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:**

Năm 2019 với những khó khăn do khách quan mang lại như: Nhu cầu vỏ bao trên thị trường giảm, thị phần của Công ty tại một số khách hàng giảm do có thêm một số nhà máy mới sản xuất vỏ bao cung cấp.

Mặc dù, với sự quyết tâm nỗ lực của toàn thể CBCNV, sự điều hành linh hoạt và hiệu quả của HĐQT, Ban giám đốc điều hành với nhiều biện pháp đề ra trong năm 2019 như thực hành tiết kiệm chi phí ở mọi bộ phận, tiết kiệm định mức tiêu hao nguyên vật liệu, vật tư, phụ tùng, cân đối lại toàn bộ hàng tồn kho để dự trữ ở mức hợp lý nhất, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn lưu động.

Tuy nhiên những chỉ tiêu chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 như: Sản lượng sản xuất, sản lượng tiêu thụ, doanh thu và lợi nhuận đều không đạt so với kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra.

❖ **Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

STT	Chỉ tiêu	Đvt	KH 2019	TH 2019	TH 2018	So sánh (%)	
						KH 2019	TH 2018
1	Sản lượng SX	vỏ	53.000.000	51.340.000	59.177.000	96,87%	86,76%
2	Sản lượng TT	vỏ	53.000.000	52.220.000	58.409.000	98,53%	89,40%
3	Doanh thu thuần	tr.đ	287.385	282.010	315.939	98,12%	89,26%
4	Lợi nhuận tt	tr.đ	8.056	6.610	7.173	82,05%	92,15%

2. Tổ chức và nhân sự:

❖ **Danh sách ban điều hành:**

Ông: Trần Văn Chương

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT Công ty
Giám đốc điều hành Công ty
- Giới tính: Nam
- Ngày/tháng/năm sinh: 14/10/1960
- Nơi sinh: Hải Phong - Hải Hậu - Nam Định

- Quốc tịch: Việt Nam
- CMTND số: 164.034.206 cấp ngày 07/03/2011 tại CA Ninh Bình
- Quê quán: Hải Phong - Hải Hậu - Nam Định
- Địa chỉ thường trú: 284 - Đường Trần Phú - Phường Lam Sơn - Thị xã Bỉm Sơn - Thanh Hóa
- Số điện thoại cơ quan: 0373 825 453 - DD: 0916.454.567
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- *Quá trình công tác:*
- ✓ Từ 1985+1992: Công tác tại Xí nghiệp cung ứng xi măng 405 - Công ty vật tư số 4 - Bộ Xây Dựng;
- ✓ Từ 1993+2000: Trưởng ban kế hoạch - Chi nhánh xi măng Bỉm Sơn tại Ninh Bình - Công ty xi măng Bỉm Sơn;
- ✓ Từ 2000+T6/2004: Phó quản đốc - Xưởng sửa chữa công trình - Công ty xi măng Bỉm Sơn;
- ✓ Từ T7/2004+T6/2007: Quản đốc - Xưởng sửa chữa công trình - Công ty xi măng Bỉm Sơn;
- ✓ Từ T7/2007+T11/2011: Phó giám đốc Ban quản lý dự án - Công ty cổ phần xi măng Bỉm Sơn;
- ✓ Từ ngày 01/12/2011 đến nay: Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc điều hành Công ty cổ phần bao bì Bỉm Sơn.
- Số cổ phiếu nắm giữ (ngày đăng ký cuối cùng 10/6/2019):
 - + Đại diện sở hữu vốn NN: 372.000 cổ phần, chiếm 9,79% vốn điều lệ.
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

Ông: Nguyễn Thanh Tịnh

- Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty
- Giới tính: Nam
- Ngày/tháng/năm sinh: 24/8/1961
- Nơi sinh: Vũ An - Kiến Xương - Thái Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMTND số: 172.646.208 cấp ngày 21/04/2007 tại: CA Thanh Hóa
- Quê quán: Vũ An - Kiến Xương - Thái Bình
- Địa chỉ thường trú: SN 436 - Phường Lam Sơn - Thị xã Bỉm Sơn - Thanh Hoá
- Số ĐTDĐ: 0913.293.913
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Silicat
- *Quá trình công tác:*
- ✓ Tháng 2/1985: Bộ đội - C10 - E673 - Quân Đoàn 2
- ✓ Tháng 03/1988: Nhân viên Phòng BVQS - Nhà máy xi măng Bỉm Sơn
- ✓ Tháng 08/1990: Phó trưởng phòng BVQS - Nhà máy xi măng Bỉm Sơn
- ✓ Tháng 06/1996: Trưởng ca Xưởng may bao - Công ty xi măng Bỉm Sơn
- ✓ Tháng 12/1999: Phó phòng KH.KT.KD - Công ty CP bao bì Bỉm Sơn
- ✓ Tháng 03/2007: Trưởng phòng KH.KT.KD - Công ty CP bao bì Bỉm Sơn

✓ Từ 01/4/2016 đến nay: Phó giám đốc - Công ty CP ViCem bao bì Bim Sơn.

- Số cổ phiếu nắm giữ (ngày đăng ký cuối cùng 10/6/2019):
 - + Đại diện sở hữu vốn NN: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

Ông: Mai Viết Dụng

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT
Kế toán trưởng Công ty
- Giới tính: Nam
- Ngày/tháng/năm sinh: 03/3/1962
- Nơi sinh: Nga Yên, Nga Sơn, Thanh Hoá
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMTND số: 170098162 cấp ngày 03/10/2013 tại công an tỉnh Thanh Hoá
- Quê quán: Nga Yên, Nga Sơn, Thanh Hoá
- Địa chỉ thường trú: Số 77 - Trần Phú - Phường Ba Đình - Thị xã Bim Sơn - Thanh Hoá.
- Số điện thoại cơ quan: 037 825 659
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đại học Tài chính Kế toán
- *Quá trình công tác:*
 - ✓ Từ T11/1992÷T11/1998: Công tác tại phòng KT.TK.TC Công ty xi măng Bim Sơn
 - ✓ Từ T11/1998÷T6/1999: Tổ trưởng tổ chuyên viên Ban cổ phần hoá Công ty XMBS, đồng thời là trưởng ban tài chính xưởng sản xuất vữa bao
 - ✓ Từ ngày 01/7/1999÷01/4/2002: Trưởng phòng KT.TK.TC Công ty cổ phần Bao bì Bim Sơn
 - ✓ Từ ngày 01/4/2002÷28/04/2007: Kế toán trưởng Công ty cổ phần bao bì Bim Sơn, đồng thời là người phụ trách công bố thông tin của Công ty đối với thị trường chứng khoán
 - ✓ Từ 28/4/2007 đến nay: Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng đồng thời kiêm phụ trách công bố thông tin của Công ty đối với thị trường chứng khoán
- ✓ Số cổ phiếu nắm giữ (ngày đăng ký cuối cùng 10/06/2019):
 - + Đại diện sở hữu vốn NN: 372.000 cổ phần, chiếm 9,79% vốn điều lệ.
 - + Cá nhân sở hữu: 22.200 cổ phần, chiếm 0,58% vốn điều lệ
- ✓ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

❖ **Những thay đổi trong ban điều hành: không có**

❖ **Số lượng CBCNV và chính sách đối với người lao động:**

Tình hình lao động:

- Tổng số lao động của Công ty hiện nay là 251 người, bao gồm 83 nữ và 168 nam
- Cán bộ quản lý: 12 người

<i>Trình độ:</i>	+ Thạc sỹ	03 người
	+ Đại học	09 người

928
TY
ÂN
AO
ON
TH

- Cán bộ làm công tác chuyên môn nghiệp vụ, phục vụ: 51 người

<i>Trình độ:</i>	+ Thạc sỹ	01 người
	+ Đại Học	32 người
	+ Cao đẳng, trung cấp	14 người
	+ Khác	04 người

- Lao động trực tiếp sản xuất: 188 người

Trình độ của công nhân kỹ thuật được thể hiện trong bảng sau:

Bậc thợ	1/5	2/5	3/5	4/5	5/5	Tổng số
Số người	28	60	40	14	46	188

Chính sách đối với người lao động:

- Cán bộ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ luôn được tạo điều kiện để tham gia các khóa đào tạo và bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành nhằm nâng cao trình độ quản lý kinh tế, quản lý kỹ thuật, trình độ chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng các yêu cầu của công việc.

- Công ty cũng có các chính sách quan tâm, đãi ngộ thỏa đáng nhằm khuyến khích động viên người lao động như:

+ Hằng năm, người lao động được nghỉ phép theo tiêu chuẩn và được cộng thêm ngày nghỉ thâm niên theo quy định của Bộ luật Lao động, Công ty cũng trả 70% lương sản phẩm cho người lao động trong thời gian nghỉ phép.

+ Hằng năm Công ty đều tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.

+ Việc trích nộp Bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thân thể cho người lao động luôn được Công ty thực hiện tốt theo quy định.

+ Công ty thực hiện chế độ làm việc 40h/tuần. Thực hiện việc trích bồi dưỡng các chế độ ăn ca, chống nóng và tiền chè nước cho người lao động.

+ Tổ chức nghỉ điều dưỡng, phục hồi chức năng cho người lao động có sức khỏe từ loại III trở lên hoặc người mới ốm dậy.

+ Trả lương sản phẩm đến từng công đoạn sản xuất của người lao động, từ đó khuyến khích được tinh thần và trách nhiệm của người lao động đối với chính sản phẩm mình làm ra. Giúp thu nhập và năng suất làm việc của người lao động tăng cao.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- ❖ Các khoản đầu tư lớn: không có
- ❖ Các công ty con, công ty liên kết: không có

4. Tình hình tài chính:

- ❖ Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	So sánh (%)
Tổng giá trị tài sản	218.835.654.612	223.631.387.546	102,19%
Doanh thu thuần	315.926.765.022	281.982.071.856	89,26%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7.070.585.133	5.972.365.424	84,47%

Lợi nhuận khác	102.239.171	638.045.629	624,07%
Lợi nhuận trước thuế	7.172.824.304	6.610.411.053	92,16%
Lợi nhuận sau thuế	5.685.104.590	5.237.500.181	92,13%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10	10	100,00%

❖ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần): <i>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</i>	1,77	1,75	
+ Hệ số thanh toán nhanh (lần): <i>(TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn</i>	1,51	1,56	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản (%)	55,02	56,19	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (%)	122,34	128,26	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho (lần): <i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho b/q</i>	9,92	8,79	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản (lần)	1,44	1,26	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LN sau thuế/DT thuần (%)	1,79	1,86	
+ Hệ số LN sau thuế/Vốn CSH (%)	5,77	5,35	
+ Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản (%)	2,59	2,34	
+ Hệ số LN từ HĐKD/DT thuần (%)	2,23	2,12	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

+ Tổng số đang lưu hành: 3.800.000 cổ phần.

- Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 1.938.000 cổ phần

- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 1.862.000 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông	Cổ phần	Tỷ lệ %
Cổ đông trong công ty (Cá nhân và tổ chức)	331.600	8,73%
Cổ đông nhà nước (ViCem)	1.862.000	49,00%
Cổ đông tổ chức:	45.360	1,19%
✓ Trong nước	6.760	0,18%
✓ Nước ngoài	38.600	1,02%

Cổ đông cá nhân ngoài công ty:	1.561.040	41,08%
✓ Cá nhân trong nước	1.524.070	40,11%
✓ Cá nhân nước ngoài	36.970	0,97%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

e) Các chứng khoán khác: không

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

❖ **Đánh giá tổng quan về hoạt động của Công ty:**

Năm 2019 trong bối cảnh khó khăn chung của các doanh nghiệp ngành sản xuất bao bì xi măng, như: Tình trạng cung vượt cầu ngày càng gia tăng, sự cạnh tranh trên thị trường diễn ra quyết liệt hơn do có thêm một số Công ty sản xuất bao bì có công suất lớn đã làm giảm thị phần của Công ty tại một số khách hàng; Cơ cấu sản phẩm của các Công ty xi măng thay đổi, tăng tỷ trọng xuất xi măng rời, giảm xi măng vữa bao truyền thống cũng đã làm cho nhu cầu vữa bao tại một số khách hàng giảm đi; Một số khách hàng chính trong ViCem thanh toán công nợ chậm đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn lưu động trong năm.

Trước những khó khăn đó Ban giám đốc cùng toàn thể CBCNV Công ty đã cố gắng, nỗ lực tối đa, chủ động khắc phục những khó khăn, tận dụng những thuận lợi. Đồng thời đề ra những biện pháp thực hiện như: tiết kiệm chi phí, quản lý tốt định mức tiêu hao vật tư nhằm hạ giá thành sản phẩm, đồng thời tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ vữa bao nhằm tăng sản lượng vữa bao tiêu thụ

Bên cạnh đó được sự chỉ đạo tích cực của Hội đồng quản trị, trong năm 2019 Ban giám đốc công ty đã thực hiện tốt việc điều hành hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo thực hiện đúng các định hướng sản xuất kinh doanh mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, đảm bảo điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quyền hạn quy định trong Điều lệ Công ty.

Những chỉ tiêu chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 như: Sản lượng sản xuất, sản lượng tiêu thụ, doanh thu và lợi nhuận đều không đạt so với kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra.

❖ **Những giải pháp Công ty đã thực hiện trong năm:**

- Đánh giá đúng các yếu tố khách quan, chủ quan đưa ra các giải pháp cụ thể nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Chất lượng và mẫu mã sản phẩm được Công ty chú trọng và từng bước nâng cao, từ đó đáp ứng được yêu cầu của khách hàng và được khách hàng đánh giá cao về chất lượng sản phẩm .

- Tập trung công tác thị trường để tăng sản lượng tiêu thụ, chú trọng công tác dịch vụ chăm sóc khách hàng;

- Năng suất thiết bị được sử dụng hiệu quả, bên cạnh đó việc thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật giảm so với định mức HĐQT giao.

- Thực hiện tốt công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thực hành tiết kiệm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Cải tiến phương án trả lương và thù lao cho cán bộ quản lý và người lao động, trả lương gắn với năng suất và chất lượng sản phẩm.

- Sửa đổi bổ sung hoàn thiện các chế độ về khen thưởng, biểu dương đơn vị, cá nhân đạt thành tích tốt. Tăng cường pháp chế trong quản lý mọi mặt ở doanh nghiệp như: xây dựng nội quy lao động, quy chế về quản lý mua bán vật tư, quy chế đào tạo, quy chế tài chính;

- Nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật lao động, thực hiện nếp sống văn minh, văn hóa doanh nghiệp;

- Tích cực chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, tạo việc làm mới (mở rộng SXKD), nâng mức ăn ca, bồi dưỡng độc hại, tăng cường chính sách đào tạo tay nghề chuyên môn cho người lao động.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Chỉ tiêu	01/01/2019	31/12/2019
I. Tài sản ngắn hạn	214.279.419.201	220.059.970.948
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	3.904.553.911	19.903.784.009
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	654.767.096	673.080.896
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	177.060.316.010	174.937.173.024
4. Hàng tồn kho	32.361.463.614	24.294.427.019
5. Tài sản ngắn hạn khác	298.318.570	251.506.000
II. Tài sản dài hạn	4.556.235.411	3.571.416.598
1. Tài sản cố định hữu hình	3.643.235.411	3.571.416.598
- Nguyên giá	110.680.593.189	110.589.481.345
- Giá trị hao mòn lũy kế	-107.037.357.778	-107.018.064.747
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	913.000.000	0
Tổng cộng tài sản	218.835.654.612	223.631.387.546

b) Tình hình nợ phải trả:

Chỉ tiêu	01/01/2019	31/12/2019
I. Nợ ngắn hạn	120.414.317.243	125.657.654.586
1. Vay và nợ ngắn hạn	64.400.000.000	83.000.000.000
2. Phải trả người bán	46.807.763.527	33.989.167.610
3. Người mua trả tiền trước	-	-
4. Thuế và các khoản phải nộp NN	797.313.892	1.540.354.572
5. Phải trả người lao động	6.642.630.549	7.083.822.044
6. Chi phí phải trả	172.849.304	164.680.275
7. Các khoản phải trả phải nộp khác	441.135.370	456.723.894
8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.152.624.601	-577.093.809
II. Nợ dài hạn	0	0
1. Vay và nợ dài hạn	-	-

2. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	-	-
Tổng cộng nợ phải trả	120.414.317.243	125.657.654.586

3) Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý: không có

4) Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Tiếp tục phát huy hết công suất máy móc thiết bị hiện có để đáp ứng đủ nhu cầu vỏ bao cho Công ty cổ phần VICem xi măng Bỉm Sơn và các Công ty xi măng khác. Đồng thời xác định chất lượng sản phẩm là yếu tố quyết định đến sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp, do vậy trong những năm tiếp theo Công ty tiếp tục chú trọng đến công tác quản lý chất lượng, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất để giảm tỷ lệ phế phẩm. Áp dụng triệt để và có hiệu lực Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc tế ISO 9001:2018 để chất lượng sản phẩm của Công ty ngày một nâng cao, tạo được uy tín và thỏa mãn nhu cầu của khách hàng.

Bên cạnh đó Công ty cũng sẽ chú trọng đến việc đa dạng hoá sản phẩm, phát triển và mở rộng đa ngành nghề để phù hợp và từng bước chủ động hội nhập với nền kinh tế toàn cầu.

5) Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2019 đứng trước những khó khăn và thuận lợi trong công tác sản xuất kinh doanh như:

Khó khăn:

- Tình trạng cung vượt cầu ngày càng gia tăng, sự cạnh tranh trên thị trường diễn ra quyết liệt hơn do có thêm một số Công ty sản xuất bao bì có công suất lớn đã làm giảm thị phần của Công ty tại một số khách hàng;

- Cơ cấu sản phẩm của các Công ty xi măng thay đổi, tăng tỷ trọng xuất xi măng rời, giảm xi măng vỏ bao truyền thống cũng đã làm cho nhu cầu vỏ bao tại một số khách hàng giảm đi;

- Khách hàng kéo dài thời gian thanh toán công nợ dẫn đến việc huy động vốn cho sản xuất kinh doanh chính gặp khó khăn, hiệu quả sử dụng vốn bị ảnh hưởng;

Thuận lợi:

- Lãi suất vay tín dụng tương đối ổn định;

- Hệ thống thiết bị sản xuất đồng bộ, hoạt động ổn định;

- Đội ngũ kỹ thuật của Công ty có trình độ, lực lượng lao động trẻ đã được đào tạo cơ bản;

- Chất lượng sản phẩm ổn định và nâng cao hơn, được khách hàng đánh giá tốt.

Vi vậy, mặc dù năm 2019 Công ty đã có nhiều giải pháp đồng bộ trong mọi lĩnh vực hoạt động, tiết giảm các chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nhưng do ảnh hưởng của các yếu tố nêu trên dẫn đến các chỉ tiêu như: Sản lượng sản xuất, sản lượng tiêu thụ, doanh thu và lợi nhuận đạt không đạt so với kế hoạch đề ra, đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt thấp.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty:

Trong năm 2019 Ban giám đốc điều hành đã thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại điều lệ Công ty, thường xuyên bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị để có biện pháp điều hành. Chủ động tích cực, xử lý

kip thời các vấn đề phát sinh trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, có các giải pháp để tổ chức thực hiện tốt nhất nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2019.

3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:

Năm 2020 dự báo nền kinh tế Việt Nam tiếp tục tăng trưởng, song vẫn gặp khó khăn do ảnh hưởng chung của nền kinh tế thế giới nhất là ảnh hưởng của dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp nCoV-19. Tình trạng cung vượt cầu tiếp tục gia tăng làm giảm thị trường tiêu thụ của Công ty; sự cạnh tranh diễn ra ngày càng gay gắt do có thêm một số nhà máy sản xuất bao bì mới với công suất lớn theo xu hướng tự cung của các nhà sản xuất xi măng. Mặt khác xu hướng sử dụng xi măng rời tăng, giảm xi măng bao truyền thống ảnh hưởng tới hoạt động SXKD của Công ty.

Một số nhà máy xi măng vẫn rất khó khăn. Khả năng thanh toán chậm ảnh hưởng tới nguồn vốn và hiệu quả sử dụng vốn.

Mức lương tối thiểu và một số chi phí khác tăng làm tăng chi phí sản xuất.

Từ những khó khăn thuận lợi trên, Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo một số nội dung chính trong năm 2020 như sau:

- Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất kinh doanh với mục tiêu: sản xuất, tiêu thụ bảo đảm chất lượng, hiệu quả; bảo tồn và phát triển vốn; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước; quyền lợi của cổ đông; ổn định việc làm và thu nhập của người lao động.

- + Sản xuất, tiêu thụ: 53 triệu vỏ bao;
- + Doanh thu: 285,14 tỷ đồng;
- + Lợi nhuận trước thuế: 7 tỷ đồng;
- + Nộp ngân sách : 8,35 tỷ
- + Dự kiến trả cổ tức cho cổ đông: 10%

- Thực hành tiết kiệm, giảm chi phí trong mọi lĩnh vực hoạt động, hạ giá thành, nâng cao hiệu quả SXKD.

- Chỉ đạo thực hiện kế hoạch ngân sách theo từng tháng, từng quý.
- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại lao động đảm bảo phát huy hiệu quả các nguồn lực.
- Tiếp tục rà soát để điều chỉnh các qui định, qui chế cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và các qui định hiện hành của Nhà nước.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
01	Doãn Nam Khánh	CT HĐQT	746.000	19,63	Không điều hành
02	Trần Văn Chương	UV HĐQT	372.000	9,79	Giám đốc Công ty
03	Mai Viết Dụng	UV HĐQT	372.000	9,79	Kế toán Trưởng
04	Tạ Duy	UV HĐQT	372.000	9,79	Không điều hành
05	Nguyễn Hữu Kiệm	UV HĐQT	0	0,00	Không điều hành

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty cổ phần Bao bì Bim Sơn không thành lập các tiểu ban trong HĐQT như điều lệ mẫu quy định, nhưng giúp việc cho HĐQT ngoài Ban giám đốc điều hành còn có các phòng Ban chức năng, ngoài ra Công ty còn có một hệ thống Hội đồng cơ sở được thành lập theo luật ngay từ khi Công ty thành lập, có chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT, Ban giám đốc điều hành và được kiện toàn hàng năm như: Hội đồng xét nâng lương, Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng sáng kiến, Hội đồng bảo hộ lao động, Ban quản lý hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2018. Trong các Hội đồng này đều có sự tham gia của các thành viên HĐQT và các Hội đồng này có chức năng như các tiểu ban giúp việc cho HĐQT.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Trong năm Hội Đồng Quản Trị đã tổ chức họp thường kỳ hàng quý để phân tích đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty. Đề ra mục tiêu chiến lược phát triển ngắn hạn, trung và dài hạn. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công của từng thành viên trong Hội đồng quản trị

Xây dựng mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược trên cơ sở thực hiện đầy đủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hàng năm. Chỉ đạo Ban giám đốc điều hành, các phòng ban chức năng tổ chức sản xuất kinh doanh theo đúng pháp luật, bảo toàn vốn và sinh lời, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, quyền lợi của cổ đông, đảm bảo ổn định việc làm và thu nhập của người LĐ.

Quyết định những vấn đề khác thuộc thẩm quyền của HĐQT. Tóm lại HĐQT đã phát huy được vai trò trách nhiệm của mình trong công tác quản lý, điều hành Công ty, thực hiện đúng điều lệ và pháp luật của Nhà nước.

d) Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: không có

e) Danh sách các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

STT	Họ và tên	Chức danh	Bằng cấp
01	Doãn Nam Khánh	CT.HĐQT	Thạc sỹ quản trị kinh doanh
02	Trần Văn Chương	UV HĐQT, Giám đốc ĐH	Thạc sỹ quản trị kinh doanh
03	Mai Viết Dung	UV HĐQT, KTT	Thạc sỹ quản trị kinh doanh

2. Ban kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
01	Lê Thị Hương	Trưởng BKS	-	-	
02	Trịnh Thị Hiền	UV BKS	1.000	0,026	
03	Đỗ Trọng Tân	UV BKS	2.000	0,053	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Thực hiện chức năng của Ban kiểm soát quy định tại điều lệ công ty cổ phần ViCem bao bì Bim Sơn, trong năm 2019 vừa qua Ban kiểm soát đã theo dõi, xem xét toàn diện hoạt động của Công ty

cổ phần ViCem bao bì Bim Sơn, cũng như đã làm việc trực tiếp với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và các bộ phận chức năng để nắm rõ hơn và đánh giá tổng thể tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2019.

Thành viên Ban kiểm soát đã tham dự các phiên họp của HĐQT liên quan đến chiến lược phát triển và hoạt động kinh doanh của Công ty, theo sát tình hình hoạt động, định hướng phát triển của Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2019.

Kiểm tra định kỳ các hoạt động có liên quan đến công tác thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, quyết định HĐQT.

Thu nhận, trao đổi các thông tin với cổ đông và đề xuất các giải pháp theo yêu cầu của cổ đông.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Căn cứ vào Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2019, mức thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát được trả như sau:

□ Thành viên HĐQT: 05 thành viên (Đơn vị tính: đồng)

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao/tháng	Thù lao năm
01	Doãn Nam Khánh	CT HĐQT	6.000.000	72.000.000
02	Trần Văn Chương	UV HĐQT, GĐĐH	5.000.000	60.000.000
03	Mai Viết Dung	UV HĐQT	4.000.000	48.000.000
04	Tạ Duy	UV HĐQT	4.000.000	48.000.000
05	Nguyễn Hữu Kiệt	UV HĐQT	4.000.000	48.000.000

□ Thành viên ban kiểm soát: 03 thành viên (Đơn vị tính: đồng)

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao/tháng	Thù lao năm
01	Lê Thị Hương	Trưởng BKS	-	154.000.000
02	Trịnh Thị Hiền	UV BKS	3.000.000	36.000.000
03	Đỗ Trọng Tân	UV BKS	3.000.000	36.000.000

a) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có

b) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

c) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Trong năm 2019, Công ty cổ phần ViCem bao bì Bim Sơn đã thực hiện nghiêm túc các quy định về quản trị Công ty, thực hiện báo cáo kịp thời cũng như công bố thông tin định kỳ về tình hình quản trị công ty hàng quý, bán niên, năm đến cơ quan quản lý và nhà đầu tư một cách kịp thời, đầy đủ.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cổ phần VICEM Bao bì Bim Sơn tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Theo nghị quyết số 280/NQ-BBBS ngày 08/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Hội đồng quản trị Công ty đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt để kiểm toán báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ 01/01/2019 đến 31/12/2019.

Các báo cáo tài chính năm 2019 bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bảng thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH Kiểm toán An Việt kiểm toán và đã được gửi đến UBCKNN, Sở GDCK Hà Nội và được công bố trên hệ thống CIMS của Sở GDCK Hà Nội.

Bim Sơn, ngày 24 tháng 2 năm 2020

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Trần Văn Chương